TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2025/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 24 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lò Văn C, sinh ngày 07/09/1996. Căn cước công dân số 0140960105xx. Địa chỉ: Bản N, xã C, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị Lò Thị T, sinh ngày 29/03/1998. Căn cước công dân số 0141980011xx. Địa chỉ: Bản K, xã M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lò Văn C và chị Lò Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị thỏa thuận.

Giao cháu Lò An B, sinh ngày 20/01/2017 và cháu Lò Thị An N, sinh ngày 14/9/2021 cho chị Lò Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02

cháu đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Lò Văn C nhận cấp dưỡng nuôi 02 con chung là cháu Lò An B, sinh ngày 20/01/2017 và cháu Lò Thị An N, sinh ngày 14/9/2021 cùng chị Lò Thị T là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng/01 cháu cho đến khi 02 cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định, phương thức cấp dưỡng theo tùng tháng, thi hành từ 01/10/2025.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận phân chia, không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lò Văn C nhận nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ là 150.000 VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)* đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000228 ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 4 – Sơn La;
- THADS tỉnh Sơn La;
- UBND xã Mai Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Cầm Ngọc Thương